TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2018/HNGĐ-ST.
Ngày 17-8-2018.
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Di.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga là thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1995.
Địa chỉ: khu phố H, thị trấn H, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Hồ Hoài P, sinh năm 1990.
Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn H, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lời khai trong trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích L trình bày: Chị và anh P tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 22/11/2017 và dự định kết hôn tháng 01/2018. Tuy nhiên, do trước khi kết hôn hai bên chưa có thời gian tìm hiểu kỹ nên gần tới ngày tổ chức lễ cưới thì phát sinh mâu thuẫn gây gổ cãi vã nhau, do cảm thấy hai bên không hợp tính với nhau, anh P không thật thà trong cuộc sống và đưa ra nhiều điều kiện nếu về chung sống với nhau. Chính vì vậy chị L đã yêu cầu hủy hôn không tổ chức lễ cưới nữa. Sau đó thì anh P có nhiều lời lẽ đe dọa đối với gia đình chị. Giữa chị với anh P chưa chung sống với nhau nhưng đã phát sinh mâu thuẫn nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh P.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn anh Hồ Hoài P đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể lấy lời khai của anh P.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Bích L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và anh Hồ Hoài P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Hồ Hoài P tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hải, huyện L nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh P là hợp pháp. Tuy nhiên, chị L cho rằng hai bên chưa tổ chức lễ cưới thì đã nảy sinh mâu thuẫn gây gổ cãi vã nhau, do tính tình không hợp nhau, anh P không thật thà trong cuộc sống dẫn đến chị xin hủy hôn và hai bên không tổ chức lễ cưới. Sau khi hủy hôn, anh P có nhiều lời lẽ đe dọa gia đình chị. Chị và anh P chưa chung sống với nhau ngày nào nên chị yêu cầu ly hôn với anh P. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh P đều vắng mặt không có ý kiến phản hồi xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình trong vụ án. Xét thấy, mặc dù hai bên có đăng ký kết hôn nhưng chưa có thời gian chung sống, do đó mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh P.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nội dung vụ án nên chấp nhận.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích L được ly hôn với anh Hồ Hoài P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị Bích L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000719 ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị L đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS H. L;
- UBND TT. H;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG TRÍ THỨC